

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 28-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Vĩnh Lộc

2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1982 tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà: Trần Thị H; bị cáo có vợ và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 24/10/2022 cho đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2018. Đến tháng 10/2022, T được bạn bè ngoài xã hội giới thiệu 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) bán ma túy ở khu vực đường bờ sông thuộc xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. T đã đến đây mua ma túy được 02 lần (không nhớ ngày cụ thể), mỗi lần mua với số tiền 500.000 đồng, cách khoảng 03 ngày thì mua một lần. Vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 24/10/2022, T điều khiển xe gắn máy biển số 59Y2-083.62 đi mua chất ma túy về sử dụng, T điều khiển xe từ

nhà thuộc ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh đến bưu điện thành phố Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh để gọi điện thoại vào số điện thoại 0924130329 gặp người thanh niên hỏi mua ma túy, với số tiền 3.000.000 đồng. Người bán ma túy đồng ý bán ma túy và hẹn gặp tại khu vực đường bờ sông thuộc xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. T điều khiển xe đi đến điểm hẹn. Tại đây, T ném số tiền 3.000.000 đồng xuống ghe cho người thanh niên và người thanh niên ném 01 gói ma túy lên bờ, T nhặt lấy gói ma túy giấu vào hộc xe phía trước bên phải rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/10/2022, T điều khiển về đến đường giao thông nông thôn đoạn thuộc ấp 11A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi phối hợp Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi tuần tra phát hiện T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Công an phát hiện trong hộc xe phía trước bên phải có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, là gói ma túy mà T vừa mua được nên Công an xã Tân Thạnh Đông lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ tang vật.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Văn T cho kết quả dương tính với Heroin.

Tại Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-CC ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, bị cáo không có việc làm ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 1250/22 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên và 03 cây kim tiêm, chưa qua sử dụng.

Đối với 01 xe gắn máy biển số 59Y2-083.62, số máy: JF33E-0284582, số khung: RLHJF3303CY619844. Qua xác minh, xe do Lê Văn T mượn của bạn tên Hiền đi mua ve chai, T dùng làm phương tiện đi mua chất ma túy. Xác minh xác minh số máy: JF33E-0284582, số khung: RLHJF3303CY619844 không tìm thấy dữ liệu; xác minh biển số xe 59Y2-083.62 xác định xe có số máy: C43E-6113995, số khung: 322BY-189593 hiệu Honda loại Wave RSX do Đặng Thị Ngọc T (sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký xe và bà T hiện đang sử dụng xe này. Do vậy đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai gì cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Về hành vi, các quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 24/10/2022 tại đường giao thông nông thôn thuộc ấp 11A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an xã Tân Thạnh Đông tuần tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ trái phép các chất ma túy.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số 6126/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Văn T và hình dấu Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi (kí hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,7659 gam, loại Herroin.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với biên bản bắt quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 25/CT-VKS-CC ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo phạm tội do cố ý, bị cáo đã có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần có mức hình phạt tương đối nghiêm khắc, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian, để răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[2] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong 01 gói mang số vụ 1250/22 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên và 03 cây kim tiêm, chưa qua sử dụng, là vật chứng, cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe gắn máy biển số 59Y2-083.62, số máy: JF33E-0284582, số khung: RLHJF3303CY619844. Qua xác minh, biển số xe 59Y2-083.62 có số máy: C43E-6113995 và số khung: 322BY-189593 hiệu Honda loại Wave RSX do chị Đặng Thị Ngọc T (sinh năm 1987, nơi cư trú: ấp G, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký xe và hiện đang sử dụng. Tiếp tục xác minh đối với số máy: JF33E-0284582 và số khung: RLHJF3303CY619844 nhưng không tìm thấy dữ liệu. Do biển số xe và số khung, số máy không trùng khớp, nên cần tịch thu xe gắn máy biển số 59Y2-083.62, số máy: JF33E-0284582, số khung: RLHJF3303CY619844 nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[4] Về các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T hiện chưa xác định được nhân thân, lý lịch, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

[2] Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong trong 01 gói mang số vụ 1250/22 có chữ ký niêm phong của Điều tra viên và Giám định viên, 03 (ba) kim tiêm chưa sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 59Y2-083.62, số máy: JF33E-0284582, số khung: RLHJF3303CY619844.

(Lệnh nhập kho vật chứng số: 216/LNK-CSĐT (MT) ngày 25/11/2022 và số: 08/LNK-SCĐT(MT) ngày 28/12/2022)

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, thời hạn kháng cáo là mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thơ